

UBND TỈNH HÒA BÌNH
HỘI ĐỒNG THI NÂNG
NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG VIÊN
CHỨC NĂM 2019

Số: 238/QĐ-HĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nội dung, danh mục tài liệu ôn tập thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC TỈNH HÒA BÌNH NĂM 2019

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương năm 2019; Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương tỉnh Hòa Bình năm 2019;

Xét đề nghị của Thư ký Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung, danh mục tài liệu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương tỉnh Hòa Bình năm 2019 (sau đây gọi tắt là kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2019).

(Có phụ lục số 01, 02 kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các Ban giúp việc của Hội đồng thi tuyển và các Sở, Ban, ngành, các cơ quan có liên quan, tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, các tổ chức, cá nhân có liên quan và các thí sinh dự thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện;
- Thành viên HĐT;
- Thành viên Ban Giám sát;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Chương**

PHỤ LỤC SỐ 01
NỘI DUNG DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI NÂNG NGẠCH
CÔNG CHỨC, THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC LÊN NGẠCH
CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-HĐT ngày 16 /12/2019
của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2019)

I. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN KIẾN THỨC CHUNG

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
3. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
5. Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
6. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
7. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
8. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trung ương;
9. Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
10. Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;
11. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;
12. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN CHUYÊN NGÀNH

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 27 tháng 10 năm 2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
2. Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 27 tháng 10 năm 2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

3. Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), ngày 17/4/2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
4. Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền;
5. Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;
6. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
7. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 26/6/2015;
8. Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;
9. Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
10. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
11. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
12. Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;
13. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 01/7/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;
14. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công;
15. Quyết định 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025;
16. Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
17. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
18. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định về Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trung ương;
19. Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
20. Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; ✍

21. Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

22. Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

III. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)

Trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

IV. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TIN HỌC

Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo qui định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. ✓

PHỤ LỤC SỐ 02
NỘI DUNG, DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI NÂNG NGẠCH
CÔNG CHỨC, THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC LÊN NGẠCH CHUYÊN
VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-HĐT ngày 16 /12/2019
của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2019)

I. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN KIẾN THỨC CHUNG

A. ĐỐI VỚI THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
3. Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
4. Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
5. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
6. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

B. ĐỐI VỚI THI THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
3. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
4. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
5. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
6. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

A. ĐỐI VỚI THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN

1. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 26/6/2015; *u*

2. Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

3. Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

4. Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

5. Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 08/11/2011 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;

6. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

B. ĐỐI VỚI THI THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN

1. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

2. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

3. Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

4. Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 08/11/2011 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;

5. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

6. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

C. ĐỐI VỚI THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC/THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH KIỂM LÂM

1. Luật Lâm nghiệp năm 2017;

2. Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

3. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

4. Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; ✓

III. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)

Trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

IV. NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TIN HỌC

Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo qui định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. ✍